

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66A/2023/DS-ST

Ngày: 07-9-2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Nga

Ông Nguyễn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Châu - Thư ký viên, Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Nhã Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 140/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 333/TB-TA ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố P, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).
Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, 266-268 đường Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Ngọc T - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sacombank theo Giấy ủy quyền số 2535/2022/GUQ-PL ngày 12/10/2022.

+ Người được ủy quyền lại: ông Phan Bảo N, chức vụ: nhân viên Ngân hàng theo Giấy ủy quyền số 1509/2023/UQ-TGD ngày 24/5/2023, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Lầu 8, số 266 - 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: ông Vũ Tú A, sinh năm 1969

HKTT: khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Phan Bảo Ngọc trình bày:

Ngày 14/5/2011, ông Vũ Tú A có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,15%/ tháng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Vũ Tú A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 23.481.300 đồng.

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 22 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ông Vũ Tú A phải chịu các khoản phí theo quy định trong Điều 24 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, chi tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Vũ Tú A đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 10.863.000 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Vũ Tú A vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Vũ Tú A vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 26/3/2012 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 19.515.833 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Vũ Tú A, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Vũ Tú A vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Ngày 15/8/2023, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện,:

Tính đến ngày 07/9/2023, ông Vũ Tú A còn nợ Sacombank các khoản sau: Nợ gốc: 19.515.833 đồng. Lãi quá hạn: 90.390.940 đồng. Tổng cộng: 109.906.773 đồng.

Số tiền lãi quá hạn được tính trên tiền nợ gốc 19.515.833 đồng với mức lãi suất 3,225%/ tháng (2,15% x150%) từ ngày Ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn 26/3/2012 cho đến nay. Lãi suất quá hạn được tính như sau:

- Lãi suất quá hạn từ ngày 26/3/2012 đến 31/5/2013:
 - + Lãi suất 1 ngày là: $23.515.833 \text{ đồng} \times (2,15\% \times 150\%) : 30 \text{ ngày} = 25.280 \text{ đồng}$.
 - + Lãi quá hạn là: $25.280 \text{ đồng} \times 432 \text{ ngày} = 10.920.960 \text{ đồng}$.
- Lãi suất quá hạn từ ngày 01/6/2013 đến 26/01/2014:
 - + Lãi suất 1 ngày là: $22.515.833 \text{ đồng} \times (2,15\% \times 150\%) : 30 \text{ ngày} = 24.205 \text{ đồng}$.
 - + Lãi quá hạn là: $24.205 \text{ đồng} \times 240 \text{ ngày} = 5.809.200 \text{ đồng}$.
- Lãi suất quá hạn từ ngày 27/01/2014 đến 07/9/2023:
 - + Lãi suất 1 ngày là: $19.515.833 \text{ đồng} \times (2,15\% \times 150\%) : 30 \text{ ngày} = 20.980 \text{ đồng}$.
 - + Lãi quá hạn là: $20.980 \text{ đồng} \times 3511 \text{ ngày} = 73.660.780 \text{ đồng}$.

Cụ thể nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết:

1- Buộc ông Vũ Tú A phải trả cho Sacombank tổng số tiền tạm tính (cho Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 14/5/2011) đến ngày xét xử sơ thẩm 07/9/2023 là 109.906.773 (*một trăm lẻ chín triệu, chín trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm bảy mươi ba*) đồng, trong đó: tiền nợ gốc 19.515.883 đồng và tiền lãi quá hạn 90.390.940 đồng.

2- Ông Vũ Tú A phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 08/9/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 14/5/2011.

Bị đơn ông Vũ Tú A: quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết thông báo thụ lý, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 18/7/2023 và thời gian mở phiên tòa xét xử vào các ngày 10/8/2023, ngày 07/9/2023 nhưng bị đơn không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có ý kiến về việc giải quyết án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng và đầy đủ về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, có đơn xin

xét xử vắng mặt đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 BLTTDS. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết công khai các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng không đến Tòa án để giải quyết là không chấp hành đúng quy định tố tụng, khước từ quyền và nghĩa vụ.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho nguyên đơn, đồng thời bị đơn còn phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 08/9/2023 đến khi trả dứt nợ đã vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét thấy nguyên đơn TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank) yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải trả số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng với hình thức cấp thẻ tín dụng có hạn mức nên xác định đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn Vũ Tú A có hộ khẩu thường trú tại phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Việc tham gia của đương sự tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Vũ Tú A vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Giữa Ngân hàng Sacombank và ông Tú Anh đã cùng nhau ký kết một Hợp đồng tín dụng với hình thức cấp thẻ tín dụng có hạn mức sử dụng 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng vào ngày 14/5/2011 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Hợp đồng đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật dân sự tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, các bên thỏa thuận mức lãi suất trong hợp đồng phù hợp với quy định về lãi, lãi suất quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 và 4 Thông tư số 12/2010/NH-NHNN ngày 14/04/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn lãi suất cho vay giữa tổ chức tín dụng. Như vậy thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực kể từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 385 và 401 Bộ luật Dân sự.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Tú Anh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán cho Sacombank theo Thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 26/3/2012, Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Vũ Tú A, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Vũ Tú A vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn do đó Ngân hàng TMCP Sacombank khởi kiện yêu cầu ông Vũ Tú A trả tiền nợ gốc 19.515.883 đồng và tiền lãi quá hạn với mức 3,225%/tháng tính từ ngày 26/3/2012 đến ngày 07/9/2023 là 90.390.940 đồng, tổng cộng 109.906.773 (*một trăm lẻ chín triệu, chín trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm bảy mươi ba*) đồng, đồng thời yêu cầu ông Vũ Tú A phải trả tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng kể từ ngày 08/9/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 1 và 4 của Thông tư số 12/2010/NH-NHNN ngày 14/4/2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, các Điều 147, 227, 228, 238, 262, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 385, 401, 463 và 466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank) đối với bị đơn ông Vũ Tú A về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

- Buộc ông Vũ Tú A có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tính đến ngày 07/9/2023 là 109.906.773 (một trăm lẻ chín triệu, chín trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm bảy mươi ba) đồng, trong đó: tiền nợ gốc 19.515.883 (mười chín triệu, năm trăm mười lăm ngàn, tám trăm tám mươi ba) đồng; tiền lãi quá hạn 90.390.940 (chín mươi triệu, ba trăm chín mươi ngàn, chín trăm bốn mươi) đồng.

- Kể từ ngày 08/9/2023, ông Vũ Tú A còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 14/5/2011 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì lãi suất mà ông Vũ Tú A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

2. Về án phí:

- Ông Vũ Tú A phải chịu 9.545.338 (chín triệu, năm trăm bốn mươi lăm ngàn, ba trăm ba mươi tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 2.276.144 (hai triệu, hai trăm bảy mươi sáu ngàn, một trăm bốn mươi bốn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040184 ngày 16/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP. Pt;
- Chi cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS TP.P;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ

